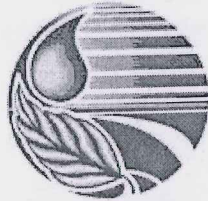


THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH



QNAM-URENCO

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NAM

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4000108321 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Nam cấp lần đầu ngày 04/06/2010 và thay đổi lần thứ 10 ngày 05/01/2016)

Địa chỉ: 781 Phan Chu Trinh, Phường Hòa Hương, Thành phố Tam Kỳ,

Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam

Điện thoại: 05103.851274 Fax: 05103.851274

Website: <http://urencoquangnam.com/>

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Chung Thành Đông

Số điện thoại: 05103.851274

Chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty

Số Fax: 05103.851274





CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NAM

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4000108321 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Nam cấp lần đầu ngày 04/06/2010 và thay đổi lần thứ 10 ngày 05/01/2016)

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty CP Môi trường Đô thị Quảng Nam
Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá : 10.000 đồng
Tổng số lượng đăng ký giao dịch : 6.800.000 cổ phiếu
Tổng giá trị đăng ký giao dịch : 68.000.000.000 đồng (tính theo mệnh giá)

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

❖ CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC

± Trụ sở chính:

Địa chỉ : Lô 78-80, Đường 30 tháng 4, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Điện thoại : (84) 0511.3655886 Fax: (84) 0511.3655887
Website : www.aac.com.vn Email: aac@dng.vnn.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

❖ CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á

± Trụ sở chính

Địa chỉ : Tầng 2 và tầng 3 Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3, TP.HCM
Điện thoại : (08) 3 833 6333 Fax: (08) 3 833 3891
Website : www.dag.vn Email: dag@dag.vn

± Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ : 181 Nguyễn Lương Bằng, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại : (04) 3 944 5175 Fax: (04) 3 944 5178

± Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ : 60-70 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM
Điện thoại : (08) 3 821 8666 Fax: (08) 3 821 4891

MỤC LỤC



I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	5
1. Tổ chức đăng ký giao dịch - Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam	5
2. Tổ chức tư vấn - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á	5
II. CÁC KHÁI NIỆM.....	6
III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	7
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	7
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	11
Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	13
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty, danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cơ cấu cổ đông tại ngày 07/11/2016	15
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối và những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch	16
5. Các hoạt động kinh doanh	17
6. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền	17
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.....	17
8. Vị thế Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	19
9. Chính sách đối với người lao động	20
10. Chính sách cổ tức.....	21
11. Tình hình tài chính.....	22
12. Tình hình tài sản	26
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	27
14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	29
15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay.....)	30
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá chứng khoán đăng ký giao dịch.....	30
IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	31
1. Danh sách Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng	31
2. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty	47
V. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	48

1. Tổ chức kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC	48
2. Tổ chức tư vấn: Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á	48
VI. PHỤ LỤC	49

NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tổ chức đăng ký giao dịch - Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam

Ông **CHUNG THÀNH ĐÔNG**

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Ông **TRẦN ĐÌNH ĐƯỢC**

Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản thông tin tóm tắt này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á

Bà **TRƯƠNG NGUYỄN THIÊN KIM** Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Giấy ủy quyền số 18/2016/UQ-DAS ngày 07/07/2016 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á)

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam cung cấp.

I. CÁC KHÁI NIỆM

Trong bản công bố thông tin này, một số khái niệm và từ viết tắt được hiểu như sau:

Từ viết tắt	Giải nghĩa
<i>Tổ chức đăng ký giao dịch</i>	Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam
<i>Công ty/ QNURENCO</i>	Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam
<i>Tổ chức tư vấn</i>	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (Đông Á)
<i>Tổ chức kiểm toán</i>	Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC
<i>ĐHĐCĐ</i>	Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam
<i>HĐQT</i>	Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam
<i>BKS</i>	Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam
<i>BDH</i>	Ban điều hành Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam
<i>TGD</i>	Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam
<i>CBCNV</i>	Cán bộ công nhân viên
<i>Giấy CNĐKDN</i>	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
<i>Giấy CNQSD</i>	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
<i>BCTC</i>	Báo cáo tài chính
<i>CTCP</i>	Công ty cổ phần
<i>GTGT</i>	Giá trị gia tăng
<i>SXKD</i>	Sản xuất kinh doanh
<i>TNDN</i>	Thu nhập doanh nghiệp
<i>VĐL</i>	Vốn điều lệ của Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam
<i>Luật Doanh nghiệp</i>	Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014

- + Thu gom rác thải độc hại
- + Xử lý và tiêu hủy rác không độc hại
- + Xử lý và tiêu hủy rác độc hại
- + Tái chế phế liệu
- + Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác
- + Thoát nước và xử lý nước thải
- + Xây dựng nhà các loại
- + Xây dựng công trình công ích
- + Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
- + Lắp đặt hệ thống điện
- + Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí
- + Lắp đặt hệ thống xây dựng khác
- + Hoàn thiện công trình xây dựng
- + Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- + Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

Chi tiết: Kinh doanh bất động sản

- + Hoạt động tư vấn quản lý

Chi tiết: tư vấn quản lý dự án, tư vấn lập dự án đầu tư các công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi; tư vấn thiết kế cây xanh cảnh quan và kỹ thuật hoa viên.

- + Khai thác, xử lý và cung cấp nước
- + Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ
- + Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng

Chi tiết: Sản xuất nước uống đóng chai

- + Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh

Chi tiết: Trồng hoa, cây cảnh; thi công trồng và chăm sóc cây xanh Đô thị, cây xanh công viên, cây cảnh.

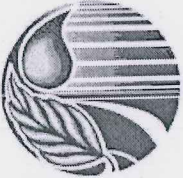
- + Trồng rừng và chăm sóc rừng
- + Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình

II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Giới thiệu về Công ty

- ❖ Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NAM**
- ❖ Tên tiếng Anh: **QUANG NAM URBAN ENVIRONMENT JOINT STOCK COMPANY**
- ❖ Người đại diện theo pháp luật: **CHUNG THÀNH ĐÔNG – Chức vụ: Tổng Giám đốc**
- ❖ Trụ sở: 781 Phan Chu Trinh, Phường Hòa Hương, Thành phố Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam
- ❖ Điện thoại: 05103.851274
- ❖ Fax: 05103.851274
- ❖ Website: <http://http://urencoquangnam.com/>
- ❖ Giấy CNĐKDN: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4000108321 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Nam cấp lần đầu ngày 04/06/2010, thay đổi lần thứ 10 ngày 05/01/2016.
- ❖ Logo:



QNAM-URENCO
- ❖ Vốn điều lệ đăng ký: 68.000.000.000 đồng (Sáu mươi tám tỷ đồng)
- ❖ Vốn điều lệ thực góp: 68.000.000.000 đồng (Sáu mươi tám tỷ đồng)
- ❖ Ngày trở thành công ty đại chúng: 01/04/2016
 - Ngành nghề kinh doanh của Công ty:
Hiện nay, Công ty cung cấp chủ yếu các sản phẩm, dịch vụ sau:
 - + Thu gom rác thải không độc hại

Chi tiết: Mua bán thùng chứa rác thải và các thiết bị phục vụ công tác vệ sinh môi trường.

+ Cho thuê xe có động cơ

Chi tiết: Cho thuê xe có đũa rác thải và các thiết bị phục vụ công tác vệ sinh môi trường.

1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Mã chứng khoán: QNU
- Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: 6.800.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật hoặc của Tổ chức đăng ký giao dịch: **1.236.900 cổ phiếu.**

Trong đó:

+ *Cổ phần Người lao động mua theo cam kết làm việc tại CTCP: 286.900 cổ phần, thời gian hạn chế chuyển nhượng sẽ theo thời gian cam kết làm việc tại Công ty cổ phần của người lao động khi Công ty chuyển đổi sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần.*

+ *Cổ phần của nhà đầu tư chiến lược là 950.000 cổ phần, thời gian hạn chế chuyển nhượng theo cam kết là 05 năm từ khi Công ty chuyển đổi sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần.*

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và quy định tại Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm ngày 07/11/2016, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0%.

1.3 Quá trình hình thành và phát triển

Công ty TNHH Một thành viên Môi trường Đô thị Quảng Nam (trước đây là Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam) là Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công ích và sản xuất kinh doanh. Được thành lập theo Quyết định số 2132/QĐ-UB ngày 11/11/1997 của UBND tỉnh Quảng Nam với tên gọi là Công ty Môi trường Đô thị Tam Kỳ. Đến

tháng 07/2000, Công ty Môi trường Đô thị Tam Kỳ đổi tên thành Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam theo Quyết định số 2110/QĐ-UB ngày 19/07/2000.

Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam chuyển đổi thành công ty TNHH một thành viên theo Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 04/05/2010 của UBND Tỉnh Quảng Nam. Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động sản xuất kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4000108321 ngày 04 tháng 06 năm 2010 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan.

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam có Công văn số 2753/UBND-KTTH ngày 02/8/2011 về việc ủy quyền quản lý các Công ty TNHH một thành viên 100% vốn nhà nước, theo đó giao Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Nam quản lý Công ty TNHH một thành viên Môi trường Đô thị Quảng Nam.

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty luôn tuân thủ đúng pháp luật, chủ trương chính sách nhà nước và hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, các khoản chi phúc lợi, chăm lo đời sống và thực hiện đúng chính sách chế độ đối với người lao động, đào tạo được đội ngũ cán bộ có trình độ khoa học kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn, công nhân lành nghề đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh trong cơ chế thị trường.

Quyết định số 3709/QĐ-UBND ngày 12/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam phê duyệt phương án chuyển Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Quảng Nam thành công ty cổ phần

Ngày 16/11/2015, Công ty tiến hành bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng qua Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á. Giá đấu thành công bình quân là 10.100 đồng/cổ phần.

Ngày 24/12/2015, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần đầu thành lập Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam.

Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam được sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh số 4000108321 cấp lần đầu ngày 04/06/2010 và thay đổi lần thứ 10 ngày 05/01/2016. Từ ngày 05/01/2016 Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam chính thức hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần với số vốn điều lệ đăng ký là 68.000.000.000 (Sáu mươi tám tỷ đồng)

Ngày 01/04/2016, Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam trở thành Công ty đại chúng theo công văn số 1561/UBCK-GSĐC của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Ngày 21/12/2016 Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu số 204/2016/GCNCP-VSD với mã chứng khoán là QNU.

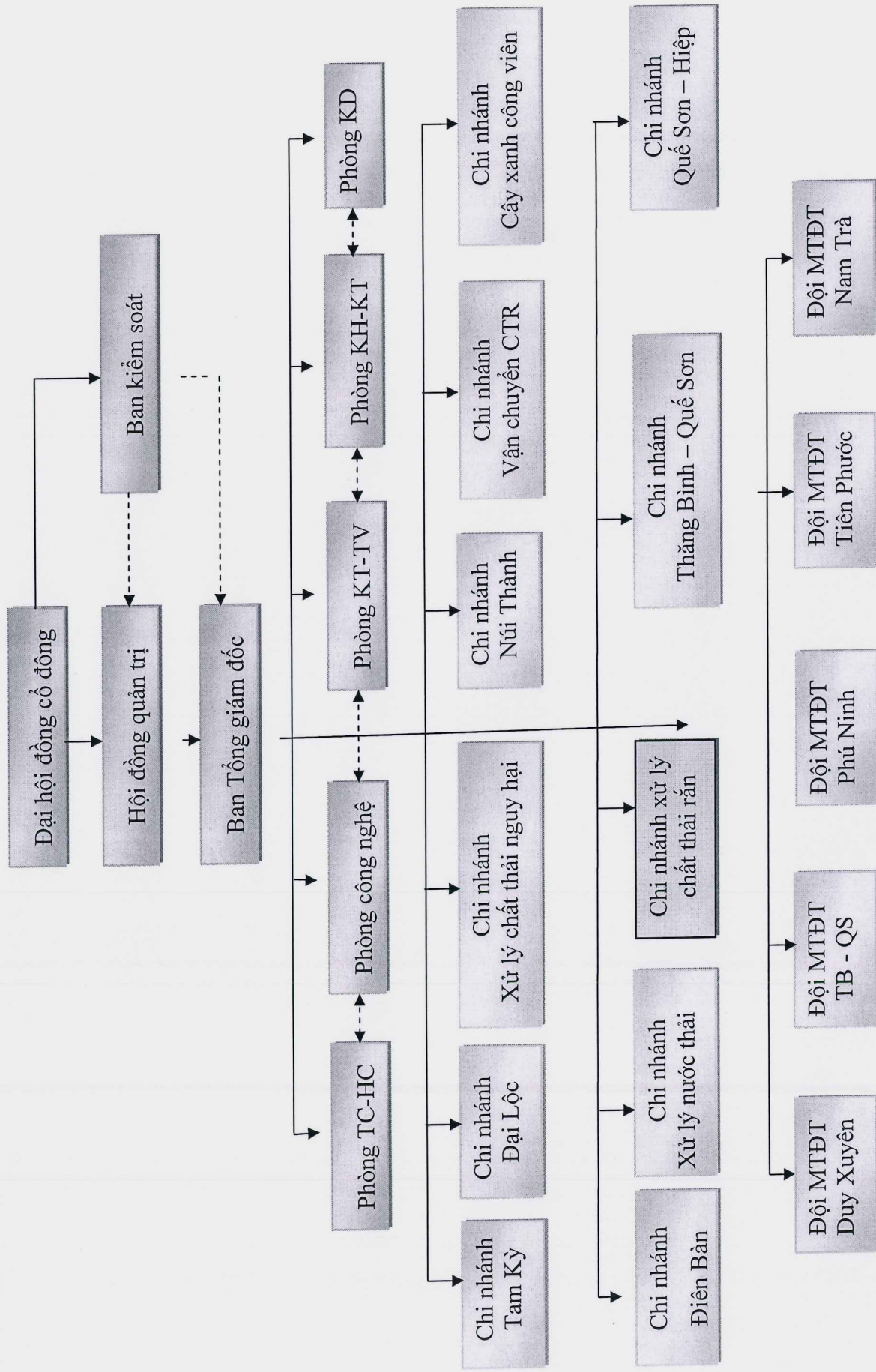
1.4 Quá trình tăng vốn từ thời điểm cổ phần hóa đến nay

Sau khi hoàn thành quá trình cổ phần hóa, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 05/01/2016. Kể từ khi hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty chưa thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam, cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty bao gồm:

- Đại Hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Các Phòng nghiệp vụ: Tổ chức - Hành chính, Phòng Công nghệ, Kế toán - Tài Vụ, phòng Kế hoạch kỹ thuật, phòng Kinh doanh và Các Chi nhánh, Đội môi trường Đô thị. Với cơ cấu như trên, bộ máy tổ chức của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam được thể hiện theo sơ đồ dưới đây:



Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, tuân thủ theo:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 (Luật Doanh nghiệp năm 2014) và các văn bản hướng dẫn;
- Các luật chuyên ngành và các quy định khác có liên quan;
- Điều lệ của CTCP Môi trường Đô thị Quảng Nam đã được ĐHĐCĐ thông qua.

2.1 Đại hội đồng cổ đông

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của công ty cổ phần. ĐHĐCĐ có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
 - Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
 - Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
 - Thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh;
 - Quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư;
 - Bầu, bãi nhiệm Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Các nhiệm vụ khác do Điều lệ Công ty quy định.

2.2 Hội đồng quản trị

HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có quyền nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Số lượng thành viên HĐQT Công ty là 7 thành viên. Nhiệm kỳ của HĐQT là 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

HĐQT có trách nhiệm và quyền hạn:

- Quyết định chiến lược phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định huy động thêm vốn dưới hình thức khác;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy, quy chế hoạt động của Công ty;
- Bổ nhiệm, bãi nhiệm và giám sát hoạt động của Giám đốc và các chức danh quản lý

khác trong Công ty;

- Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ;
- Các nhiệm vụ khác do Điều lệ Công ty quy định.

2.3 Ban kiểm soát

Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên là 05 năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.

BKS có nhiệm vụ và quyền hạn:

- Thực hiện giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty;
- Kiểm tra tính hợp lý, pháp lý, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Các nhiệm vụ khác do Điều lệ Công ty quy định.

2.4 Tổng Giám đốc và cán bộ khác trong Ban điều hành

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần môi trường Đô thị Quảng Nam là người điều hành và chịu trách nhiệm về mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty. Tổng Giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Hiện tại, giúp việc cho Tổng Giám đốc có 04 Phó Tổng Giám đốc và 01 Kế toán trưởng.

2.5 Các khối, phòng ban, chi nhánh trong Công ty

Các phòng ban, đơn vị trong Công ty thực hiện công việc chức năng theo chức năng chuyên môn, được xây dựng theo cơ cấu tinh giản, gọn nhẹ nhưng vẫn đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc đạt hiệu quả và năng suất cao.

❖ Ban Tổng Giám đốc

Phó Tổng Giám đốc giúp Tổng Giám đốc điều hành Công ty theo phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

❖ Phòng tổ chức hành chính

Theo dõi thực hiện các chế độ chính sách về tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế,... cho người lao động, lập kế hoạch đào tạo, sử dụng và tuyển dụng lao động.

❖ **Phòng Kế toán - tài vụ:**

Tham mưu cho lãnh đạo công ty trong lĩnh vực quản lý các hoạt động tài chính – kế toán, đánh giá sử dụng tài sản, tiền vốn theo đúng chế độ quản lý tài chính của Nhà nước; xây dựng kế hoạch tài chính của toàn công ty và phối hợp với các phòng ban khác xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh. Tổ chức theo dõi và đôn đốc các đơn vị thực hiện kế hoạch tài chính được giao; tham mưu đề xuất việc khai thác, huy động các nguồn vốn phục vụ kịp thời cho sản xuất kinh doanh đúng theo các quy định của Nhà nước.

❖ **Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật:**

Có nhiệm vụ nghiên cứu lập kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, lập các phương án khả thi, kế hoạch sử dụng vốn sản xuất kinh doanh, Báo cáo tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch của Công ty;

Có nhiệm vụ lập kế hoạch cung ứng vật tư, quản lý bảo dưỡng thiết bị máy móc và các phương tiện chuyên dùng. Theo dõi các thông tin kinh tế - kỹ thuật trên thị trường để áp dụng vào công việc của Công ty một cách có hiệu quả nhất.

❖ **Phòng kinh doanh**

Tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Công ty trong lĩnh vực quản lý hoạt động kinh doanh, đầu tư, giá cả, hợp đồng kinh tế, khối lượng sản phẩm, dịch vụ thực hiện của Công ty, giao khoán và lập thủ tục thanh toán, quyết toán công trình, dịch vụ.

❖ **Các đơn vị trực thuộc**

Chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ban điều hành, sự hướng dẫn hỗ trợ của các Phòng, ban Công ty trong lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ; gửi báo cáo, kiến nghị, đề xuất về các Phòng, ban của Công ty về lĩnh vực chuyên môn được phân công, xem xét trình lên Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt.

Mối quan hệ giữa các đơn vị phụ thuộc thực hiện theo Nguyên tắc hợp tác nhằm phát huy tối đa khả năng làm việc linh hoạt, hiệu quả, hội hợp giữa các đơn vị vì mục tiêu phát triển, lợi ích chung của Công ty.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty, danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cơ cấu cổ đông tại ngày 07/11/2016

3.1 Cơ cấu cổ đông chốt tại ngày 07/11/2016

Tính đến thời điểm ngày 07/11/2016, cơ cấu cổ đông của Công ty như sau:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Giá trị cổ phần nắm giữ (đồng)	Tỷ lệ (%) trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	253	6.800.000	68.000.000.000	100%
1.1	Tổ chức	3	5.941.400	59.414.000.000	87,37%
1.2	Cá nhân	250	858.600	8.586.000.000	12,63%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0
2.1	Cá nhân	-	-	-	-
2.2	Tổ chức	-	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0
Tổng cộng		253	6.800.000	68.000.000.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông tại thời điểm ngày 07/11/2016 của Công ty CP MTĐT Quảng Nam

3.2 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 07/11/2016

STT	Cổ đông	Số CMT/Hộ chiếu/GCNĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam		62 Hùng Vương, TP. Tam Kỳ, Quảng Nam	4.991.400	73,40%
2	Công ty TNHH Thiên Phú Hưng	GCNĐKDN số 4000472377 ngày 21/09/2007 do Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Nam cấp	Lô 01 – 02 khu B02, khu tái định cư ADB, P.Tân Thạnh, Tp. Tam Kỳ, Quảng Nam	700.000	10,29%
Tổng cộng				5.691.400	83,69%

Nguồn: Danh sách cổ đông tại thời điểm ngày 07/11/2016 của Công ty CP MTĐT Quảng Nam

3.3 Cổ đông sáng lập

Không có

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối và những công ty nắm quyền

kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch

Không có.

5. Các hoạt động kinh doanh

5.1. Sản phẩm và dịch vụ chủ yếu

Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn toàn tỉnh và cung cấp nước sạch cho các huyện như: Đại Lộc, Tiên Phước, Hiệp Đức, Nam Trà My

Hiện nay, Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam cung cấp chủ yếu các sản phẩm, dịch vụ sau:

- + Thu gom rác thải không độc hại
- + Thu gom rác thải độc hại
- + Thoát nước và xử lý nước thải
- + Xây dựng công trình công ích
- + Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại
- + Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại
- + Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh
- + Mua bán thùng chứa rác thải và các thiết bị phục vụ công tác vệ sinh môi trường
- + Cho thuê xe có động cơ: (Cho thuê xe chuyên phục vụ công tác trồng cây xanh)

6. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Hiện Công ty đang sử dụng logo sau để làm thương hiệu cho sản phẩm, dịch vụ của Công ty.



7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

7.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: đồng

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2014	01/01/2015 đến ngày 04/01/2016	% tăng giảm (*)	05/01/2016 đến ngày 30/09/2016
1	Tổng giá trị tài sản	201.280.565.670	134.084.429.871	-	108.791.850.870
2	Vốn chủ sở hữu	171.232.839.741	73.953.403.048	-	68.718.300.499
3	Doanh thu thuần	85.675.617.907	95.132.541.739	-	61.471.707.371
5	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	997.019.338	814.965.905	-	696.205.929
6	Lợi nhuận khác	387.015.742	847.450.026	-	265.407.470
7	Lợi nhuận trước thuế	1.384.035.080	1.662.415.931	-	961.613.399
8	Lợi nhuận sau thuế	1.026.111.851	1.269.332.336	-	718.300.499
9	Giá trị sổ sách (đồng/cổ phần)	-	-	-	10.106

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến ngày 04/01/2016 của CTy TNHH MTV Môi trường đô thị Quảng Nam và BCTC tự lập từ ngày 05/01/2016 đến ngày 30/09/2016 của CTCP Môi trường Đô thị Quảng Nam.

(*): Không tính % tăng giảm do kỳ kế toán không đồng nhất

7.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố tác động, bao gồm cả yếu tố thuận lợi và khó khăn:

❖ Thuận lợi

Được sự quan tâm của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam trong việc chỉ đạo thực hiện công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn tỉnh, đồng thời cho đầu tư mua sắm thiết bị, xe ô tô chuyên dụng, xây dựng các bãi rác.... tạo điều kiện cho Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Tập thể cán bộ công nhân viên công ty là đội ngũ cán bộ trẻ, năng động, đoàn kết, yêu nghề, tận tụy trong công việc, học hỏi kinh nghiệm thực tế và quy trình sản xuất từ các đơn vị bạn để áp dụng vào công việc một cách khoa học, hợp lý giúp nâng cao hiệu quả và chất lượng trong công tác chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm chấp hành tốt nội quy, quy chế hoạt động của cơ quan,...đây chính là nguồn lực chính giúp Công ty luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

❖ Khó khăn

Công tác vệ sinh môi trường: Công ty thực hiện công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn tỉnh gồm: thành phố Tam Kỳ, thị xã Vĩnh Điện và 15 huyện trong tỉnh. Đồng thời, Công ty đảm nhận công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải nông thôn theo Đề án được phê duyệt tại Quyết định số 3983/QĐ-UBND ngày 06/12/2012 của UBND tỉnh Quảng Nam nhưng gặp nhiều khó khăn như: giao thông không thuận lợi, mức thu thấp, đối tượng tham gia ít,...

Cung cấp nước sạch: Việc vận hành các nhà máy nước tại các huyện miền núi (Nhà máy nước Hiệp Đức, nhà máy nước Tiên Phước, nhà máy nước Đại Lộc) chủ yếu là phục vụ cho các hộ dân và cơ quan khu vực miền núi, nên có doanh thu tiền nước sinh hoạt không cao. Mặt khác, các nhà máy nước đã đầu tư từ lâu, tình trạng chất lượng công trình xuống cấp cần chi phí đại tu, nâng cấp.

Đặc thù hoạt động kinh doanh của Công ty là cung cấp dịch vụ công ích thực hiện theo đơn đặt hàng, kinh phí do ngân sách nhà nước chi trả, nên đơn giá thực hiện theo khung quy định của các cơ quan ban ngành, không theo kịp với sự biến động của giá cả thị trường.

8. Vị thế Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1 Vị thế của Công ty trong ngành

Trên địa bàn tỉnh Quảng Nam hiện nay, Công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải có 02 đơn vị thực hiện là Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam và Công ty cổ phần Công trình Công cộng Hội An.

- Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn toàn tỉnh và cung cấp nước sạch cho các huyện như: Đại Lộc, Tiên Phước, Hiệp Đức, Nam Trà My. Còn Công ty cổ phần Công trình Công cộng Hội An chỉ thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn thành phố Hội An.

- Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam có bề dày hoạt động trong lĩnh vực môi trường như: Vệ sinh môi trường, thu gom - vận chuyển và xử lý rác thải, cung cấp đa dạng các loại hình dịch vụ công ích. Đây là những lợi thế so với các công ty khác cùng lĩnh vực hoạt động.

8.2 Triển vọng phát triển của ngành

Hiện nay, Việt Nam là một trong những nước đang phát triển và có tốc độ tăng trưởng hàng năm khá cao. Tỉnh Quảng Nam thuộc khu kinh tế trọng điểm Miền Trung với thế mạnh phát triển công nghiệp và tiềm năng kinh tế. Sự phát triển của Khu kinh tế mở Chu Lai và một số Khu công nghiệp phía Nam, phía Bắc và các địa điểm du lịch lý tưởng thu hút hàng triệu lượt khách du lịch mỗi năm đòi hỏi nâng cao các dịch vụ công cộng, vệ sinh môi trường để nâng cao mỹ quan Đô thị. Đây là tiềm năng phát triển cho sự phát triển lâu dài của Công ty trong tương lai.

Với tốc độ Đô thị hóa ngày càng nhanh, đồng thời quy mô dân số tăng qua từng năm ảnh hưởng lớn đến môi trường và tài nguyên thiên nhiên, nhu cầu nước sạch, nước sinh hoạt, dịch vụ, rác thải sinh hoạt, rác thải sản xuất ngày càng tăng đòi hỏi ngành vệ sinh công ích phải xây dựng kế hoạch phát triển một cách khoa học, hiệu quả để nâng cao chất lượng phục vụ cũng như là nền tảng để Công ty phát triển lâu dài, bền vững vượt qua các rào cản cạnh tranh của các doanh nghiệp khác.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1 Thực trạng lao động

Tổng số cán bộ, công nhân viên Công ty tính đến ngày 31/12/2015 là 257 người, trong đó:

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
1. Phân theo trình độ lao động		
- Đại học và trên đại học	94	32,19%
- Cao đẳng	26	8,90%
- Trung cấp	35	11,99%
- Công nhận kỹ thuật có tay nghề	61	20,89%
- Chưa qua đào tạo	76	26,03%
2. Phân loại theo hợp đồng lao động		
- Lao động không thuộc diện ký HĐLĐ	-	
- Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	168	57,53%
- Hợp đồng lao động có thời hạn từ 1-3 năm	122	41,78%
- Hợp đồng lao động thời vụ	2	0,68%

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
3. Phân theo giới tính		
- Nam	212	72,60%
- Nữ	80	27,40%
Tổng số	292	100%

Nguồn: CTCP Môi trường Đô thị Quảng Nam

9.2 Chế độ làm việc và chính sách lương thưởng, trợ cấp cho người lao động

Người lao động trong Công ty, tiền lương được hưởng theo hệ số, trả lương căn cứ theo trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao. Công ty thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho các cán bộ công nhân viên, nâng bậc lương theo niên hạn cho cán bộ công nhân viên.

Trong công tác đào tạo, Công ty đã chú trọng đến công tác tự đào tạo, đào tạo tại chỗ và dành sự quan tâm khuyến khích các cán bộ trẻ nâng cao trình độ chuyên môn.

Ngoài những quyền lợi được quy định trong Luật Lao động, người lao động trong công ty còn được hưởng các đãi ngộ dưới các hình thức như tham quan, du lịch, trợ cấp khi thai sản và ốm đau, trợ cấp khó khăn,...

Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có đóng góp sáng kiến về giải pháp kỹ thuật giúp đem lại hiệu quả kinh doanh cao, đồng thời áp dụng các biện pháp, quy định xử phạt đối với các công nhân viên có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động, hình ảnh của Công ty.

Thông kê mức lương bình quân

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
Mức thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	4.807.310	5.437.113	5.403.938

Nguồn: CTCP Môi trường Đô thị Quảng Nam

10. Chính sách cổ tức

Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật và ngay khi trả hết cổ tức đã định, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trả. ĐHĐCĐ thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức chi trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của HĐQT và sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại Đại hội cổ đông.

Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4000108321 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Nam cấp lần đầu ngày 04/06/2010 và thay đổi lần thứ 10 ngày 05/01/2016), do vậy từ lúc hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần (từ ngày 05/01/2016 đến nay) Công ty chưa thực hiện chi trả cổ tức.

11. Tình hình tài chính

11.1 Các chỉ tiêu cơ bản

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

▪ Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài Chính. Cụ thể như sau:

TT	Loại tài sản	Số năm khấu hao
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	05 - 50
2	Máy móc, thiết bị	05 - 08
3	Phương tiện vận tải	06 - 18

Một số tài sản cố định là phương tiện vận tải (09 xe rác) thuộc dự án cải thiện môi trường Đô thị miền Trung – tiểu dự án Tam Kỳ áp dụng thời gian khấu hao là 18 năm, dài hơn số với quy định tại thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài Chính. Vấn đề này đã được Sở Tài chính Quảng Nam phê duyệt theo Công văn số 304/STC-QN ngày 18/03/2011.

▪ Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty hiện nay không có khoản nợ quá hạn nào, các khoản nợ phải trả ngắn và trung hạn đều được Công ty thanh toán đúng hạn.

▪ Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp các khoản thuế: thuế VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và các khoản phải nộp Nhà nước khác theo luật định.

▪ Trích lập các quỹ theo quy định:

- Tỷ lệ trích lập các quỹ hàng năm do Hội đồng quản trị đề xuất và trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Công ty hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần từ ngày 05/01/2016, đến thời điểm này, Công ty chưa thực hiện trích lập quỹ.

▪ **Tổng dư nợ vay**

Tại thời điểm 31/12/2015 tổng dư nợ vay ngắn hạn của Công ty là 10.799.605.904 đồng và tổng dư nợ vay dài hạn là 15.475.270.833 đồng, thời điểm 30/09/2016 tổng dư nợ vay ngắn hạn của Công ty là 5.145.922.689 đồng và tổng dư nợ vay dài hạn là 16.120.073.785 đồng.

❖ **Vay và nợ ngắn hạn**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	04/01/2016	30/09/2016
I. Vay ngắn hạn	2.374.605.904	10.799.605.904	5.145.922.689
1. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	2.374.605.904	10.799.605.904	5.145.922.689
2. Nợ dài hạn đến hạn trả	-	-	
II. Vay dài hạn	17.911.672.637	15.475.270.833	16.120.073.785
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	17.911.672.637	15.475.270.833	16.120.073.785
Tổng cộng	20.286.278.541	26.274.876.737	21.265.996.474

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến ngày 04/01/2016 của CTy TNHH MTV Môi trường đô thị Quảng Nam và BCTC tự lập từ ngày 05/01/2016 đến ngày 30/09/2016 của CTCP Môi trường Đô thị Quảng Nam

▪ **Tình hình công nợ hiện nay**

⚡ **Các khoản phải thu**

Đơn vị tính: đồng

TT	Các khoản phải thu	31/12/2014	04/01/2016	30/09/2016
I	Phải thu ngắn hạn	26.205.644.187	50.933.370.313	54.575.414.239
1	Phải thu khách hàng	14.579.634.157	18.816.445.125	14.064.731.799
2	Trả trước cho người bán	1.065.309.049	421.100.964	6.696.624.702
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	-	

TT	Các khoản phải thu	31/12/2014	04/01/2016	30/09/2016
4	Các khoản phải thu khác	10.560.700.981	31.805.774.224	33.814.057.738
5	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(109.950.000)	-	-
II	Phải thu dài hạn	-	-	-
1	Trả trước cho người bán dài hạn	-	-	-
2	Phải thu về cho vay dài hạn	-	-	-
3	Phải thu dài hạn khác	-	-	-
	Tổng cộng	26.205.644.187	50.933.370.313	54.575.414.239

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến ngày 04/01/2016 của CTy TNHH MTV Môi trường đô thị Quảng Nam và BCTC tự lập từ ngày 05/01/2016 đến ngày 30/09/2016 của CTCP Môi trường Đô thị Quảng Nam

Theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư tài chính, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hoá, công trình xây lắp tại doanh nghiệp, Công ty phải tiến hành trích dự phòng tài chính khoản nợ phải thu quá hạn 109.950.000 đồng trong năm 2014. Năm 2015, Công ty đã hoàn nhập khoản dự phòng này.

⚡ Các khoản phải trả

Đơn vị tính: đồng

TT	Các khoản phải trả	31/12/2014	04/01/2016	30/09/2016
I	Phải trả ngắn hạn	12.136.053.292	43.087.724.172	25.243.082.490
1	Phải trả người bán	2.162.516.096	7.447.682.575	2.936.005.402
2	Người mua trả tiền trước	884.095.000	-	3.403.551.696
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.258.712.739	353.292.858	468.244.385

TT	Các khoản phải trả	31/12/2014	04/01/2016	30/09/2016
4	Phải trả công nhân viên	1.335.519.332	877.114.922	945.811.259
5	Chi phí phải trả	1.542.214.889	283.305.404	148.678.665
6	Các khoản phải trả, phải nộp khác	1.183.567.966	22.640.201.143	8.509.199.710
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	2.374.605.904	10.799.605.904	6.435.528.593
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.394.821.366	686.521.366	828.030.962
II	Phải trả dài hạn	17.911.672.637	17.043.302.651	
1	Chi phí phải trả dài hạn	-	1.568.031.818	1.568.031.818
2	Phải trả dài hạn khác	-	-	-
3	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	17.911.672.637	15.475.270.833	14.830.467.881
	Tổng cộng	30.047.725.929	60.131.026.823	40.073.550.371

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến ngày 04/01/2016 của CTy TNHH MTV Môi trường đô thị Quảng Nam và BCTC tự lập từ ngày 05/01/2016 đến ngày 30/09/2016 của CTCP Môi trường Đô thị Quảng Nam

11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2014	Từ 01/01/2015 đến 04/01/2016
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2.56	1.88
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2.46	1.84
Chỉ tiêu cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0.15	0.45
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0.18	0.81

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2014	Từ 01/01/2015 đến 04/01/2016
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	63.36	59.00
DTT/ Tổng tài sản	Lần	0.43	0.57
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/DTT	Lần	0.012	0.013
Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu bình quân	Lần	0.006	0.01
Hệ số LNST/Tổng tài sản	Lần	0.005	0.008
Hệ số LN từ hoạt động kinh doanh/DTT		0.012	0.009

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến ngày 04/01/2016 của CTy TNHH MTV Môi trường đô thị Quảng Nam

12. Tình hình tài sản

12.1 Tài sản cố định

Giá trị tài sản cố định, bất động sản đầu tư của Công ty tại thời điểm 04/01/2016 như sau:

TT	Khoản mục	Nguyên giá (Đồng)	Giá trị còn lại (Đồng)	GTCL/ Nguyên giá (%)
I.	Tài sản cố định hữu hình	67.306.920.460	52.274.606.732	77,67%
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	20.918.898.578	16.592.716.467	79,32%
2	Máy móc thiết bị	483.954.003	413.170.872	85,37%
3	Phương tiện vận tải truyền dẫn	45.904.067.879	35.268.719.393	76,83%
II	Tài sản cố định vô hình	-	-	-

TT	Khoản mục	Nguyên giá (Đồng)	Giá trị còn lại (Đồng)	GTCL/ Nguyên giá (%)
III	Bất động sản đầu tư	-	-	-
Tổng cộng		67.306.920.460	52.274.606.732	77,67%

Nguồn: BCTC kiểm toán cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 04/01/2016 của CTy TNHH MTV
Môi trường Đô thị Quảng Nam

12.2 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	Từ 01/01/2015 đến 04/01/2016
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	72.238.101.719	0
Trong đó:		
Mua sắm tài sản cố định	-	-
Xây dựng cơ bản dở dang	72.238.101.719	-

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến ngày 04/01/2016 của CTy TNHH MTV
Môi trường Đô thị Quảng Nam

12.3 Danh sách bất động sản của Công ty

Không có

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

13.1 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh các năm trước cũng như tình hình kinh tế trong nước và thế giới hiện nay, chiến lược phát triển Công ty sau cổ phần hóa nêu trên, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 - 2017 với các chỉ tiêu như sau:

Đơn vị: 1.000 đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với 2015 (*)	Kế hoạch	% tăng giảm so với 2016
1	Vốn điều lệ	68.000.000		68.000.000	0%

TT	Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với 2015 (*)	Kế hoạch	% tăng giảm so với 2016
2	Tổng doanh thu	93.500.000	-	102.850.000	10,00%
5	Lợi nhuận sau thuế	2.305.641	-	2.984.615	29,45%
6	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,4%	-	2,9%	-
7	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế /Vốn điều lệ	3,3%	-	4,3%	-
8	Tỷ lệ chia cổ tức	3,2%	-	4,2%	-

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 24/12/2016 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam

(*): Không tính % tăng giảm do kỳ kế toán không đồng nhất

Ghi chú:

- Kế hoạch năm 2016 được ghi nhận theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam đã được thông qua ngày 24/12/2015;
- Kế hoạch 2017 ghi nhận theo Phương án cổ phần hóa đã được phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Quảng Nam thành Công ty cổ phần;
- Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty sẽ căn cứ theo tình hình thực tế để điều chỉnh kế hoạch lợi nhuận và cổ tức cho phù hợp.

13.2 Căn cứ để Công ty hoàn thành kế hoạch nêu trên

Để thực hiện các chỉ tiêu trên, Công ty phải tiến hành đồng bộ các giải pháp:

❖ Đối với tổ chức bộ máy Công ty cổ phần

Sau khi cổ phần hóa, Công ty sẽ hoạt động theo Luật Doanh nghiệp dưới sự quản lý, giám sát và điều hành của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc. Việc thành lập HDQT, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc sẽ tuân theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và quy định hiện hành về công ty cổ phần. Cơ sở hoạt động của công ty cổ phần là Điều lệ, trên cơ sở tôn trọng pháp luật và các quy định có liên quan.

Cơ cấu quản lý và bộ máy tổ chức Công ty cũng sẽ được sắp xếp, tinh giản ở mức hợp lý nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả. Công ty cũng sắp xếp lại và củng cố một số phòng ban để tập trung thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

❖ Đối với sản xuất kinh doanh

Để đạt được những mục tiêu và thực hiện được chiến lược nêu trên, Công ty sẽ tiến hành các biện pháp sau:

- Mở rộng và phát triển các hoạt động kinh doanh khác dựa trên thế mạnh của Công ty như vệ sinh môi trường, xử lý rác thải sinh hoạt và nguy hại, Cung cấp nước sạch, thi công các Công trình công ích, sản xuất và kinh doanh cây, hoa kiểng,...
- Song song với việc sắp xếp và củng cố lao động, công tác đào tạo và việc tuyển dụng mới cũng được Ban lãnh đạo Công ty chú trọng nhằm bố trí sắp xếp lại lao động phù hợp với chuyên môn, sở trường, tận dụng có hiệu quả một cách triệt để nguồn nhân lực của Công ty.
- Về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2016 của doanh nghiệp:

Đơn vị: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2016	Kết quả thực hiện năm 2016	% thực hiện/kế hoạch 2016
1	Tổng Doanh thu	93.500.000.000	100.892.538.195	107,91%
2	Vốn điều lệ	68.000.000.000	68.000.000.000	100,00%
3	Lợi nhuận sau thuế	2.305.641.000	2.776.406.542	120,42%
4	LNST/Vốn điều lệ (%)	3,30	4,08	-
5	LNST/Tổng doanh thu (%)	2,40	2,75	-
6	Cổ tức (% VĐL)		-	-

- Từ thống kê trên cho thấy, việc thực hiện hoạt động kinh doanh năm 2016 là đạt theo kế hoạch đề ra.

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

- Trong những năm tới với nhiệm vụ chính trang Đô thị để Thành phố xanh, sạch, đẹp để xứng đáng với Đô thị loại 2 năm 2016.

- Đẩy mạnh hoạt động Marketing (hội thảo, truyền thông...) để quảng bá cho các hoạt động vệ sinh Đô thị, cung cấp nước sạch, thi công các công, sản xuất và kinh doanh cây, hoa kiểng ... Hoạt động Marketing sẽ chủ yếu tập trung vào các công trình trọng điểm ở địa bàn tỉnh,... Bên cạnh đó, Công ty cũng chú trọng khai thác các công trình thi công từ nguồn vốn ngân sách.

- Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với các chủ đầu tư để nắm bắt kịp thời các thông tin về các dự án đầu tư xây dựng, các công trình cơ sở hạ tầng phục vụ cộng ích, tạo thị trường ổn định trong sản xuất kinh doanh;

- Nâng cao chất lượng lao động, sắp xếp, tổ chức lại bộ máy tinh gọn, chú trọng đào tạo đội ngũ lao động. Áp dụng công nghệ thông tin vào điều hành và quản lý hợp lý nhằm cải thiện môi trường làm việc để tăng năng suất lao động;

- Hướng tới sự thu hút và tập trung các nguồn vốn xã hội: phát hành thêm cổ phiếu, mở rộng bán cổ phần cho các chủ sở hữu trong và ngoài doanh nghiệp, đồng thời cho phép khai thác được nguồn vốn nội bộ một cách hiệu quả.

15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...)

Không có.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá chứng khoán đăng ký giao dịch

Không có.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Danh sách Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị		
1	Phạm Nam Thái	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành
2	Chung Thành Đông	Thành viên HĐQT	Điều hành
3	Đoàn Kim Thịnh	Thành viên HĐQT	Điều hành
4	Nguyễn Thanh Dũng	Thành viên HĐQT	Điều hành
5	Trần Đình Đước	Thành viên HĐQT	Điều hành
6	Nguyễn Ngọc	Thành viên HĐQT	Điều hành
7	Đỗ Xuân Đức	Thành viên HĐQT	Không điều hành
II	Ban kiểm soát		
1	Phạm Thị Kim Loan	Trưởng Ban kiểm soát	
2	Nguyễn Đăng Hải	Thành viên	
3	Võ Thị Nga	Thành viên	
III	Ban điều hành		
1	Chung Thành Đông	Tổng Giám đốc	
2	Nguyễn Ngọc	Phó Tổng Giám đốc	
3	Đoàn Kim Thịnh	Phó Tổng Giám đốc	
4	Nguyễn Thanh Dũng	Phó Tổng Giám đốc	
5	Phan Thanh Ba	Phó Tổng Giám đốc	
6	Trần Đình Đước	Kế toán trưởng	

1.1 Danh sách thành viên HĐQT

a. **ÔNG PHẠM NAM THÁI** – Chủ tịch HĐQT

Họ và tên: **PHẠM NAM THÁI**

- Giới tính: Nam

- Ngày sinh : 07/12/1980
- Quốc tịch : Việt Nam
- CMND số: 205654837; Ngày cấp: 05/11/2009; Nơi cấp: Công an Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú : khối phố 10, P.An Mỹ, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.
- Số điện thoại liên lạc : 05106.507237
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Kỹ sư	Hoá thực phẩm	2003	1998-2003	Trường Đại học kỹ thuật Đà Nẵng
Cao Cấp	Chính trị	2010	2009-2010	Học viện chính trị hành chính khu vực III

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 07/2004 đến 07/2005	Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam.	Kỹ thuật
Từ tháng 08/2005 đến 7/2007	Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam.	Đội trưởng đội MTĐT Núi thành
Từ tháng 07/2007 đến 08/2007	Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam.	Phó Giám đốc xí nghiệp MTĐT Tam Kỳ
Từ tháng 08/2007 đến 06/2010	Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam.	Giám đốc xí nghiệp MTĐT Đại Lộc
Từ tháng 06/2010 đến 09/2014	Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Quảng Nam.	Kiểm soát viên
Từ tháng 09/2014 đến tháng 12/2015	Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Quảng Nam.	Phó Giám đốc công ty
Từ tháng 12/2015 đến nay	Công ty CP Môi trường Đô thị Quảng Nam	Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 597.400 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 8,78% VĐL.
 Trong đó: Cá nhân sở hữu: 6.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,09% VĐL.
 Sở hữu đại diện phần vốn của Nhà nước: 591.400 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 8,87% VĐL.
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

b. ÔNG CHUNG THÀNH ĐÔNG – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Họ và tên : **CHUNG THÀNH ĐÔNG**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh : 28/11/1974
- Quốc tịch : Việt Nam
- CMND số: 205380069; Ngày cấp: 04/01/2005; Nơi cấp: Công an Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú: Xã Tam Anh, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.
- Số điện thoại liên lạc : 05103.851274
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Cử nhân kinh tế	Kế toán	1999	1995 -1999	Trường ĐH Kinh tế Đà Nẵng
Cao cấp	Chính trị	2006	2005 - 2006	Học viện chính trị Khu vực III

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
04/1999	Công ty Môi trường Đô thị Tam Kỳ	Kế toán đội cây xanh

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1999-4/2001	Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam	Quản đốc Nhà máy Phân bón trực thuộc Công ty
5/2001-5/2005	Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam.	Phó bí thư Đảng bộ, kế toán trưởng Công ty
6/2005-3/2008	Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam.	Phó bí thư Đảng bộ, kế toán trưởng Công ty
4/2008 đến tháng 12/2015	Công ty TNHH Một thành viên Môi trường Đô thị Quảng Nam	Bí thư Đảng bộ, Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Công ty
Từ tháng 12/2015 đến nay	Công ty CP Môi trường Đô thị Quảng Nam	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 3.066.500 cổ phiếu.

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 66.500 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 4,52% VDL

Sở hữu đại diện phần vốn của Nhà nước: 3.000.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 44,11%VDL.

- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định.
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

c. **ÔNG ĐOÀN KIM THỊNH – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên : **ĐOÀN KIM THỊNH**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh : 24/4/1974
- Quốc tịch : Việt Nam
- CMND số: 205509964; Ngày cấp: 02/5/2007; Nơi cấp: Công an Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú : KP Mỹ Thạch Trung, P Tân Thạch , thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.
- Số điện thoại liên lạc : 0905159596
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Cử nhân kinh tế	Kinh tế	1997	04 năm	Trường Đại học KT Đà Nẵng

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 04/1998 đến 12/2000	Xí nghiệp Môi trường Đô thị Tam Kỳ	Làm cán bộ, làm phó Quản đốc tại đội cây xanh- phân bón
Từ tháng 01/2001 đến 12/2001	Công ty Môi trường Đô thị Tam Kỳ	Làm chuyên viên phòng kế hoạch kỹ thuật
Từ tháng 01/2002 đến 08/2002	Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam.	Làm đội phó đội Môi trường Đô thị Hiệp Đức
Từ tháng 09/2002 đến 09/2004	Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam.	Làm Phó Giám đốc Xí nghiệp Môi trường Đô thị Tam Kỳ
Từ tháng 10/2004 đến 03/2007	Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam	Làm Phó Giám đốc Xí nghiệp Dịch vụ và xây lắp Công trình
Từ tháng 04/2007 đến 01/2008	Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam	Làm Quyền Giám đốc Xí nghiệp Môi trường Đô thị Tam Kỳ
Từ tháng 02/2008 đến 09/2009	Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam	Làm Giám đốc Xí nghiệp Môi trường Đô thị Tam Kỳ
Từ tháng 10/2009 đến tháng 12/2015	Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Quảng Nam	Phó Giám đốc
Từ tháng 12/2015 đến nay	Công ty CP Môi trường Đô thị Quảng Nam	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 356.700 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 5,23% VDL.

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 6.700 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,09%VĐL

Sở hữu đại diện phần vốn của Nhà nước: 350.000 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 5,14%VĐL

- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: 26.000.000 đồng/tháng
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

d. ÔNG NGUYỄN THANH DŨNG – Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **NGUYỄN THANH DŨNG**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh : 14/4/1968
- Quốc tịch : Việt Nam
- CMND số: 205343954; Ngày cấp: 17/4/2015; Nơi cấp: Công an Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú: Tổ 3- khối 6, P. An Phú, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.
- Số điện thoại liên lạc : 0905100096
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Cử nhân kinh tế	Kinh tế	2005	2000-2005	Trường đại học mở Hà Nội
Trung Cấp	Chính Trị	2006	6/2005-6/2006	Trường chính trị tỉnh Quảng Nam

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 07/1985 đến 01/1987	Xí nghiệp chế biến phân hữu cơ Tam Kỳ	Nhân viên
Từ tháng 02/1987 đến 3/1990	Bộ tư lệnh MT579 Campuchia	Nhân viên kỹ thuật mật mã
Từ tháng 04/1990 đến 12/2008	Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam.	Cán bộ công ty, Phó phòng TCHC

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 01/2009 đến 08/2014	Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam.	Phó bí thư đảng uỷ, trưởng phòng TCHC
Từ tháng 09/2015 đến 12/2015	Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Quảng Nam	Phó bí thư đảng uỷ, Phó Giám đốc công ty
Từ tháng 12/2015 đến nay	Công ty CP Môi trường Đô thị Quảng Nam	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 358.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 5,25% VDL.
*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 8.000 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,11%VDL
Được ủy quyền: 350.000 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 5,14%VDL*
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: 26.000.000đồng/tháng
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

e. ÔNG TRẦN ĐÌNH ĐƯỢC – Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **TRẦN ĐÌNH ĐƯỢC**
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 20/6/1980
- Quốc tịch : Việt Nam
- CMND số: 205172972; Ngày cấp: 16/3/204; Nơi cấp: Công an Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú : Khối phố 6, phường An Sơn, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.
- Số điện thoại liên lạc : 0905373199
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Cử nhân kinh tế	Kế toán Doanh nghiệp sản xuất	2005	2001 -2005	Học viện Tài chính kế toán Hà Nội

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 01/2003 đến 10/2005	Xí nghiệp Môi trường Đô thị Đại Lộc trực thuộc Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam	Nhân viên
Từ tháng 11/2005 đến 06/2006	Xí nghiệp Môi trường Đô thị Đại Lộc Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam	Phó Giám đốc
Từ tháng 07/2006 đến 06/2007	Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam.	Ủy viên Chi bộ Văn phòng Công ty - Phó phòng KTTV
Từ tháng 07/2007 đến 12/2007	Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam.	Phó Bí Thư Chi bộ Văn phòng Công ty - Phụ trách kế toán Công ty
Từ tháng 01/2008 đến tháng 12 /2015	Công ty TNHH Một thành viên Môi trường Đô thị Quảng Nam	Đảng ủy viên -Bí thư Chi bộ MTĐT các Huyện - Kế toán trưởng Công ty
Từ tháng 12/2015 đến nay	Công ty CP Môi trường Đô thị Quảng Nam	TV.HĐQT kiêm Kế toán trưởng

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 56.200 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 5,23%VĐL

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 6.200 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,09%VĐL

Sở hữu đại diện phần vốn của Nhà nước: 350.000 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 5,14%VĐL

- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định.
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

f. ÔNG NGUYỄN NGỌ - Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **NGUYỄN NGỌ**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh : 16/6/1966

- Quốc tịch : Việt Nam
- CMND số: 205311865; Ngày cấp: 12/02/2004; Nơi cấp: Công an Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú: Thôn Phú Trung, xã Tam Xuân 1, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.
- Số điện thoại liên lạc : 0982.358.001
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Cử nhân kinh tế	Quản trị kinh doanh	1992	1988-1992	Trường ĐH Kinh tế Đà Nẵng
Cao cấp	Lý luận Chính trị	2005	10 tháng	Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh – Phân viện Đà Nẵng

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1994-1997	Công ty Sản xuất, Dịch vụ nông nghiệp và Phát triển nông thôn thị xã Tam Kỳ	Cán bộ thị trường
11/1997 - 8/1999	Công ty TNHH một thành viên Môi trường Đô thị Quảng Nam	Phó quản đốc Nhà máy Sx phân bón
9/1999 - 4/2001	Công ty TNHH một thành viên Môi trường Đô thị Quảng Nam	Đội trưởng đội công trình công cộng
5/2001 - 8/2008	Công ty TNHH một thành viên Môi trường Đô thị Quảng Nam	Trưởng phòng Kế hoạch – Kỹ thuật
8/2008 đến 31/12/2015	Công ty TNHH Một thành viên Môi trường Đô thị Quảng Nam	Phó Giám đốc Công ty
Từ tháng 01/2016 đến nay	Công ty cổ phần môi trường Đô thị Quảng Nam	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 357.100 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 5,25%VĐL
Trong đó: Cá nhân sở hữu: 7.100 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,10%VĐL
Sở hữu đại diện phần vốn của Nhà nước: 350.000 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 5,14%VĐL
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

g. ÔNG ĐỖ XUÂN ĐỨC – Thành viên HĐQT

- Họ và tên : ĐỖ XUÂN ĐỨC
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh : 21/01/1983
- Quốc tịch : Việt Nam
- CMND số: 205140762; Ngày cấp: 14/02/2009; Nơi cấp: Công an Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú: Khối phố 2, phường An Mỹ, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.
- Số điện thoại liên lạc : 05103845224
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Cử nhân kinh tế	Quản trị kinh doanh	2008	2004 -2008	Trường ĐH Kinh tế Đà Nẵng

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2002- 2009	Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam	Cán bộ

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2009 – nay	Công ty TNHH Thiên Phú Hưng	Giám đốc công ty
Từ tháng 12/2015 đến nay	Công ty CP Môi trường Đô thị Quảng Nam	Thành viên HĐQT không chuyên trách

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH Thiên Phú Hưng
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 700.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 10,29%VĐL

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu

Sở hữu đại diện phần vốn Công ty TNHH Thiên Phú Hưng: 700.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 10,29%VĐL.

- Số cổ phần của những người có liên quan:

Tên người có liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
Công ty TNHH Thiên Phú Hưng	Người đại diện theo Pháp luật	700.000	10,29%

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

1.2 Danh sách Ban Kiểm soát

- **BÀ PHẠM THỊ KIM LOAN** – Trưởng ban kiểm soát.

- Họ và tên : **PHẠM THỊ KIM LOAN**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh : 01/01/1986
- Quốc tịch : Việt Nam
- CMND số: 205298221; Ngày cấp: 105/06/2012; Nơi cấp: Công an Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú: Thôn Lộc Thọ, xã Tam thái, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.
- Số điện thoại liên lạc : 0913222817
- Trình độ văn hoá: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Cử nhân kinh tế	Kế toán kiểm toán	2009	2005 -2009	Trường ĐH Dân lập Duy Tân Đà Nẵng

- Quá trình công tác:

Từ năm... đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
2009 - 2010	Chi nhánh MTĐT Đại Lộc	Nhân viên
2010 - 2012	Đội MTĐT Núi Thành	Nhân viên
2012 đến 05/2014	Đội MTĐT Phú Ninh	Nhân viên
6/2014 đến 8/2014	Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Quảng Nam	Nhân viên phòng kế toán
Tháng 9/2014 – 04/01/2016	Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Quảng Nam	Kiểm soát viên
Từ tháng 12/2015 đến nay	Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam	Trưởng Ban kiểm soát

- Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 5.500 cổ phiếu, *chiếm tỷ lệ 0,08%VĐL*

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 5.500 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,08%VĐL

Được ủy quyền: 0 cổ phiếu

- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định.
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- **ÔNG NGUYỄN ĐĂNG HẢI** – Thành viên ban kiểm soát.
 - Họ và tên: **NGUYỄN ĐĂNG HẢI**
 - Giới tính: Nam
 - Ngày sinh: 08/4/1981

- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 205078955, Ngày cấp: 11/4/2015 Nơi cấp: CA. Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú: Thôn Phú Nam Đông, Tam Xuân II, Núi Thành tỉnh Quảng Nam
- Số điện thoại liên lạc: 0905755257
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Cử nhân kinh tế	Quản trị kinh doanh	2009	2005-2009	Đại học kinh tế Đà Nẵng

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2010 đến năm 2011	Đội MTĐT Hiệp Đức thuộc Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam	Nhân viên
Từ năm 2011 đến 2013	Đội MTĐT Điện Bàn trực Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Quảng Nam	Đội phó
Từ tháng 4/2013 đến tháng 12/2013	Công ty TNHH MTV môi trường Đô thị Quảng Nam- Chi nhánh Điện Bàn	Trưởng phòng kế hoạch Chi nhánh
Từ tháng 01/2014 đến tháng 10 / 2015	Công ty TNHH MTV môi trường Đô thị Quảng Nam- Chi nhánh Điện Bàn	Phụ trách kế toán Chi nhánh
Từ tháng 11/2015 đến tháng 12/2015	Công ty TNHH MTV môi trường Đô thị Quảng Nam	Nhân viên phòng tổng hợp Chi nhánh Điện Bàn
Từ tháng 12/2015 đến nay	Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam	Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 5.500 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,08%VĐL

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 5.500 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,08%VĐL

Được ủy quyền: 0 cổ phiếu

- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định.
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng:
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- **BÀ VÕ THỊ NGA** – Thành viên ban kiểm soát.
 - Họ và tên: **VÕ THỊ NGA**
 - Giới tính: Nữ
 - Ngày sinh: 21/01/1991
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - CMND số: 205576664; Ngày cấp: 19/12/2014; Nơi cấp: Công an Quảng Nam.
 - Địa chỉ thường trú: Thôn Nhứt Tây, xã Bình Lâm, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam.
 - Số điện thoại liên lạc: 0935541662
 - Trình độ văn hoá: 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Đại học

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Cử nhân kinh tế	Tài chính ngân hàng	2013	2009 -2013	Trường ĐH Kiến trúc Đà Nẵng

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 02/2015 đến nay	Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Quảng Nam	Nhân viên phòng kế toán
Từ tháng 12/2015 đến nay	Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam	Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát, Nhân viên Tổ công nợ
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ : 0 cổ phiếu.
- Trong đó: Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu
Được ủy quyền : 0 cổ phiếu

- Số cổ phần của những người có liên quan : Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Theo quy định.
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng : Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có

1.3 Danh sách thành viên Ban điều hành

- **CHUNG THÀNH ĐÔNG – Tổng Giám đốc**

(Đã trình bày trong mục 1.1b phần V)

- **TRẦN ĐÌNH ĐƯỢC – Kế toán trưởng**

(Đã trình bày trong mục 1.1e phần V)

- **NGUYỄN NGỌ - Phó Tổng Giám đốc**

(Đã trình bày trong mục 1.1f phần V)

- **ĐOÀN KIM THỊNH – Phó Tổng Giám đốc**

(Đã trình bày trong mục 1.1c phần V)

- **NGUYỄN THANH DŨNG – Phó Tổng Giám đốc**

(Đã trình bày trong mục 1.1d phần V)

- **ÔNG PHAN THANH BA – Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: **PHAN THANH BA**
- Số CMND: 205657844 Ngày cấp: 14/03/2009 Nơi cấp: Công an Quảng Nam
- Ngày sinh: 07/05/1982
- Nơi sinh: Khối phố Hương Sơn, phường Hòa Hương, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Phường Hòa Hương, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú: Khối phố Hương Sơn, phường Hòa Hương, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian - đào tạo	Cơ sở đào tạo
Kỹ sư xây dựng	Xây dựng thủy lợi - thủy điện	2005	2000-2005	Đại học Bách khoa Đà Nẵng

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 3/2007 đến tháng 4/2008	Xí nghiệp xây lắp - Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam	Nhân viên
Từ tháng 05/2008 đến tháng 12/2008	Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật, Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam	Nhân viên
Từ tháng 01/2009 đến tháng 06/2010	Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật, Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam	Phó phòng
Từ tháng 07/2010 đến tháng 12/2015	Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật, Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Quảng Nam	Trưởng phòng
Từ tháng 01/2016 đến tháng 03/2016	Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật, Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam	Trưởng phòng
Từ tháng 04/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam	Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ công tác tại tổ chức đăng ký giao dịch: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phiếu sở hữu của bản thân: 5.800 cổ phiếu

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 5.800 cổ phiếu chiếm 0,085% VDL

Được ủy quyền (đại diện sở hữu): 0 cổ phiếu chiếm 0% VDL

- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan: Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có.

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không có.

2. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

- Công ty chú trọng công tác quản trị công ty tuân thủ theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 về quản trị công ty;
- Công ty xem xét điều chỉnh các chính sách phân phối tiền lương, quỹ khen thưởng, phúc lợi tập thể phù hợp, xác thực hơn, đảm bảo tính công bằng và thật sự trở thành đòn bẩy thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực, tốc độ tăng trưởng, đồng thời phải phù hợp với chính sách, pháp luật Nhà nước và thị trường lao động. Bên cạnh đó, thực hiện kịp thời việc cải thiện điều kiện làm việc và thiết lập môi trường làm việc thông thoáng, năng động, sáng tạo trong toàn Công ty.

V. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tổ chức kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

✚ **Trụ sở chính:** Lô 78-80 Đường 30/4, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

Điện thoại: 0511 3 655 886

Fax: 0511 3 655 887

Website: www.aac.com.vn

Email: aac.hcm@aac.com.vn

2. Tổ chức tư vấn: Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á

✚ **Trụ sở chính:** Tầng 2 và tầng 3 Tòa nhà số 468 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, TP. HCM

Điện thoại: (08) 3 833 6333

Fax: (08) 3 833 3891

Website: www.dag.vn

Email: dag@dag.vn

✚ **Chi nhánh Hà Nội:** 181 Nguyễn Lương Bằng, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3 944 5175

Fax: (04) 3 944 5178

✚ **Chi nhánh Sài Gòn:** 60-70 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp. HCM

Điện thoại: (08) 3 821 8666

Fax: (08) 3 821 4891

VI. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I : Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
2. Phụ lục II : Bản sao BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến ngày 04/01/2016, BCTC quý III/2016 Công ty lập.

Thành phố Tam Kỳ, ngày tháng năm 2017

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NAM
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ **TỔNG GIÁM ĐỐC**



PHẠM NAM THÁI



CHUNG THÀNH ĐÔNG

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TRẦN ĐÌNH ĐƯỚC

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

PHẠM THỊ KIM LOAN

TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



TRƯƠNG NGUYỄN THIÊN KIM